

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

1. TLHD PHÒNG, CHỐNG XÂM HẠI TRẺ EM, HỌC SINH

(Bộ GDĐT phối hợp với UNICEF, 2023)

2. TLHD PHÒNG NGỪA, TIẾP NHẬN, XỬ LÝ, BÁO CÁO, QUẢN LÝ VỤ VIỆC HS BỊ BLHD

(Bộ GDĐT phối hợp với World Vision, 2022)

Báo cáo viên: TS. PHÙNG KHẮC BÌNH

Nguyên Vụ trưởng Vụ Công tác HSSV, Bộ GDĐT

Hà Nội, 04/10/2024

TÀI LIỆU HƯỚNG DẪN PHÒNG, CHỐNG XÂM HẠI TRẺ EM, HỌC SINH

(Dùng cho cán bộ quản lí, giáo viên, nhân viên CSGD mầm non, phổ thông)

TS. PHÙNG KHẮC BÌNH

Nguyên Vụ trưởng Vụ Công tác HSSV, Bộ GDĐT

Ai có vai trò quan trọng nhất trong loại bỏ BLHĐ?

“Trong tất cả các bên liên quan, để T.hiện loại bỏ B.lực ra khỏi HĐ,

ai là người có vai trò Q.trọng nhất?”

Bộ trưởng Bộ GD&ĐT, tại Phiên họp giả định Q.hội TE (29/9/24)

Phiên họp
giả định
"Quốc hội
TE" lần 2,
28-29/9/2024



Câu trả lời của 1 Đại biểu “nhí”

Người có V.trò Q.trọng nhất để GQ vẫn nạn BLHĐ

là chính bản thân HS

Bởi nếu bạn K **dám** lên tiếng nói

sẽ K ai có thể giúp đỡ đc bạn

Nguyên nhân BLHĐ

- NT. Một số:
 - + Chưa quan tâm đầy đủ
 - + Thiếu kỹ năng QL, phòng ngừa, xử lý
- GĐ. Một số:
 - + Chưa quan tâm đúng mức
 - + Thiếu nhận thức, kỹ năng
- XH. Nhiều nơi:
 - + Thiếu cơ chế trách nhiệm, P/h, kỹ năng
 - + MT.mạng: HS chưa đủ KT, KN ngăn ngừa
- HS. Một số:
 - + Do TL lứa tuổi
 - + Thiếu KT KN phòng chống BLHĐ
 - + Chưa có ý chí vươn lên

- Clip HS K. lớp 7 THCS Đại Đồng,
Th.Thất, HN, bị nhóm bạn cùng lớp
đánh hội đồng lan truyền trên MXH

- Clip ghi từ tháng 6, đến tháng 9/23
NT phát hiện ...chỉ là 1 trong nhiều lần
cháu K. bị bạn đánh hội đồng...

- Cuối 9/23 cháu K. được chẩn đoán bị
rối loạn phân ly (rối loạn tâm thần)....,
TX hoảng loạn, mất nhận thức



Trách nhiệm quản lý

UBND huyện Thạch Thất yêu cầu kiểm điểm trách nhiệm

+ BGH THCS Đại Đồng,

+ Lãnh đạo UBND xã Đại Đồng

trong công tác Q.lý trật tự trên địa bàn, nhà trường;

+ Phòng GDĐT, CA huyện, UBND xã Đại Đồng, CA xã, NT tập
trung xử lý, giải quyết vụ việc

PHỐI HỢP GIỮA CHÍNH QUYỀN ĐP, CƠ QUAN, TỔ CHỨC, GIA ĐÌNH TRONG PCXHTE CHUA THỰC CHẤT, H.QUẢ

- + Chưa Q.định rõ V.trò, T.nhiệm, NV NT & bên L.quan khi xảy ra
- + Chưa có Q.trình P/h G.quyết trước, trong, sau khi xảy ra
- + Chưa chỉ rõ các H.động của CSGD trong PN, HT, CT
- + Sụ phân công các thành viên NT trong PCXHHS có nơi còn bất cập
 - Khi xảy ra: CSGD lúng túng, K đúng C.năng, NV

Xử lý khi BLHĐ xảy ra

Một phần HT cũng như GV trực tiếp

khi phát hiện tình huống dẫn đến BLHĐ

vẫn có phần lúng túng về kỹ năng xử lý

(theo BT, trả lời QH 7-8/11/23)

Phụ huynh xông vào lớp đánh HS tại trg THCS Nguyễn Du, Tam Kỳ, QN



- Đầu giờ sáng 24/9/24: 2 HS có M.thuẫn, đánh nhau trong lúc vui chơi, 1 HS bị sưng mí mắt. HS này mượn ĐT của BV gọi GĐ...

PH chở đến BV K.trा, **đến lớp đánh 2 HS vào tiết 1 buổi chiều 24/9**

BV GV ngăn cản... Sau khi đánh, PH bỏ về... PH đánh 2 HS nhận lỗi

- HT: "NT quán triệt việc PH vào lớp đánh HS là K nêu. Tất cả mọi việc đều phải BC qua NT", phải răn đe, GD HS K để tái phạm vụ việc tương tự, kể cả PH

- NT đã BC Phòng GDĐT Tam Kỳ & CA phường.

- NT: Vụ việc phải đc xử lý theo quy định của NT, của ngành GD *(Dân trí, 25/9/24)*

Xử lý khi BLHĐ xảy ra

Một phần HT cũng như GV trực tiếp

khi phát hiện tình huống dẫn đến BLHĐ

vẫn có phần lúng túng về kỹ năng xử lý

(theo BT, trả lời QH 7-8/11/23)

NỘI DUNG

I. Các vấn đề chung

II. Các nhóm giải pháp cơ bản

III. Trách nhiệm thành viên nhà trường

IV. Các phụ lục

I. CÁC VẤN ĐỀ CHUNG

1. Các khái niệm
2. Mục đích, mục tiêu, nguyên tắc

I. CÁC VẤN ĐỀ CHUNG

1. Các khái niệm

Xâm hại trẻ em là

Hành vi gây tổn hại về

thể chất, tình cảm, tâm lý, danh dự, nhân phẩm của TE
dưới các H.thức

bạo lực; bóc lột; xâm hại tình dục; mua bán; bỏ rơi, bỏ mặc TE;
hình thức gây tổn hại khác

(Luật TE 2016 - Khái niệm đc làm rõ hơn ở Phụ lục 1)

Bạo lực học đường

- HV hành hạ, ngược đãi, đánh đập; X.hại thân thể, SK;

lăng mạ, X.phạm danh dự, nhân phẩm;

cô lập, xua đuổi & các hành vi cố ý gây tổn hại về T.chất,

T.thần

người học xảy ra trong CSGD/lớp độc lập (80/2017/NĐ-CP)

Bảo vệ trẻ em

Có 3 cấp độ:

- Phòng ngừa (PN)
- Hỗ trợ (HT)
- Can thiệp (CT)

Cấp độ phòng ngừa (*Toàn bộ HS*)

Các H.động, BP để **nâng cao N/t, trang bị KT**

về BVTE, XD MT sống AT LM TT PCBL

đối với TE HS ở **trong & ngoài T.học**

Nội dung hoạt động phòng ngừa

- T.thông, P.biến KT cho GĐ, TE về mối N.hiểm, HQ XHTE;

- CC TT cho CM GV NV về T.nhiệm, kỹ năng PN, phát hiện; BĐ AT;
- GD, tư vấn KT KN tự BV cho TE;
- XD MT GD AT LM TT PC BLHĐ.

Các biện pháp hỗ trợ (*HS có nguy cơ*)

- + Cảnh báo nguy cơ bị XH
- + Tư vấn cho CM GV NV KT KN BP can thiệp
để loại/giảm nguy cơ XHTE
- + Tiếp nhận TT, đánh giá mức độ, **thực hiện** B.pháp hỗ trợ

Can thiệp đối với ai?

Sử dụng các biện pháp bảo vệ đối với

Trẻ em, Gia đình

để ngăn chặn; hỗ trợ C.sóc, tái hòa nhập

Biện pháp can thiệp (*HS có nguy cơ cao/đã bị XH*)

- + Đưa đến CSYT, trị liệu TL, phục hồi TC TT cho TE bị XH
- + Bố trí nơi tạm trú, cách ly TE khỏi M.trường, Đ.tượng đe dọa
- + C.cấp thức K.năng BV C.sóc GD hòa nhập cho CM, TE
- + Tư vấn, CC KT P.lý, hỗ trợ PL cho CM
- + H.trợ, theo dõi, đánh giá sự AT

2. Mục đích, mục tiêu, nguyên tắc

MĐ: **HD CBQL GV NV** về

Giải pháp PN HT CT

Đối với XH TE HS trong, ngoài NT (trực tiếp/trực tuyến)

2. Mục đích, mục tiêu, nguyên tắc

M.tiêu:

- + Làm rõ **các bước** T/c T/h của NT về **PN XH TE HS**
- + Làm rõ **các bước** T/h của NT về **HT CT liên ngành** TEHS bị XH
- + **P.huy S.mạnh**, P/h H.quả **CBQLGVNV** TEHS CM trong P.ngừa
- + T.cường **P/h LN** xử lí, can thiệp trg hợp bị/có nguy cơ bị X.hại

Nguyên tắc của công tác PCXHTEHS

- BĐ lợi ích tốt nhất của TEHS (cả khi trái mong muốn của HS,CM)
- Bảo mật: TT, TB T.giác, BC, X.minh, Tr.đổi đc B.mật (AT Ng.CC, TE)
- Có sự tham gia của TEHS
- C.thiệp K.thời, chia sẻ T.nhiệm nhanh chóng, HQ, P/h LN (khi cần)
- K phân biệt đối xử, hòa nhập (PL1)

II. CÁC NHÓM GIẢI PHÁP CƠ BẢN

1. Giải pháp **phòng ngừa** xâm hại TE HS
2. Giải pháp **hỗ trợ, can thiệp** TEHS bị xâm hại

1. Giải pháp phòng ngừa xâm hại TEHS

- **Bước 1. Thành lập Tổ công tác PCXHTEHS**
- **Bước 2. XD KH PCXHTEHS:** T.thập TT: Rà soát, P.loại HS có nguy cơ bị/XH;
PL3: từng bị XH, V/d TL, V.phạm PL, bệnh M.tính, nghiện MT/game, XH người #
- Dự thảo KH: M.đích; BP; Ng.lực; Phân công
- Trao đổi, chỉnh sửa. trình HT
- HT phê duyệt: XĐ trọng tâm, nguồn lực
- Ban hành KH công khai (**KQ rà soát, phân loại: Bảo mật**)

- **Bước 3. Thực hiện KH**

- T.truyền: N.cao N/t; HD PP KN phát hiện, thông báo; PP GD tích cực
- T.thông, GD: N.thức về PCXHTEHS; GDKNS; Tổ chức Ch.đề
- P.hiện nguy cơ: Gây gỗ; có nguy cơ → ngăn chặn; tham/tư vấn

Lưu ý: P.pháp GD tích cực

- **Bước 4. Kiểm tra, đánh giá, tổng kết cuối năm**

- HT tổ chức KT
- Tổng kết, BC

1. Giải pháp phòng ngừa xâm hại TEHS

- *Bước 1. Thành lập Tổ công tác phòng, chống xâm hại TEHS*
- *Bước 2. Xây dựng Kế hoạch phòng ngừa xâm hại TEHS*
- *Bước 3. Thực hiện kế hoạch*
- *Bước 4. Kiểm tra, đánh giá, tổng kết cuối năm, báo cáo*

2. Giải pháp phối hợp hỗ trợ, can thiệp liên ngành

- Tiếp nhận thông báo, đánh giá sơ bộ**

- + Người đầu tiên nhận TT: báo ngay HT/NV đầu mối

- + NV Đ.mối: P/h xác minh TT, T.báo ngay HT

(Mẫu 01, 33/2018/TT-BGDĐT)

Căn cứ XĐ trường hợp XH *

- K phải là XH khi bị tổn hại bởi:

- + HV K cố ý của người khác/B.thân
- + HV cố ý/có ý định gây tổn hại BT

- + Gặp V.đè phúc tạp, K.khăn: nguy cơ bỏ học
- + QH với bạn (bị bắt nạt)
- + GĐ: Nghèo đói, K người CS, CM nghiện MT/rượu/cờ bạc/VPPL, bị BLGĐ...
- + SK tâm thần
- + HV lệch chuẩn; HC KK # (*Nhóm 1. TEHS gặp các vấn đề cần hỗ trợ XH*)
- TEHS có nguy cơ bị XH/đã bị tổn hại bởi HV vi cố ý do người khác gây ra

(*Nhóm 2. TEHS bị XH/có nguy cơ bị XH*)

Phương án xử lý

- + Nhóm 1: HT, CT trong phạm vi NT/P/h HT CT (nếu cần thiết);
báo CM
- + Nhóm 2 & T.hợp phức tạp của Nhóm 1 (> khả năng đáp ứng NT):
Th.báo, **chuyển gửi** cho CA, UBND xã, T.đài QG BVTE 111...

Hỗ trợ, can thiệp đối với Nhóm 1

Bước 1. Đánh giá cụ thể trường hợp

-
- NT: + Đánh giá sơ bộ mức độ tổn hại/nguy cơ,
+ Phân tích nguyên nhân,
+ Phân loại nhu cầu cần được BV

(Mẫu 02, TT 33)

Hỗ trợ, can thiệp đối với Nhóm 1

Bước 2. XĐ KH HT CT trong trường:

- M.tiêu đáp ứng cụ thể nhu cầu của TEHS
- H.động HT CT: HD TEHS về KNS, H.vi AT; hỗ trợ GQ X.đột, K.soát cảm xúc; H.trợ H.tập, TL; HD CM KN nuôi dạy TE (nếu cần)
- T.hợp P.tập: P/h hỗ trợ tiếp cận đến các DV XH/hỗ trợ chuyên biệt từ CQ, T.chức tại CS CC DV

(Mẫu 03, TT 33)

Hỗ trợ, can thiệp đối với Nhóm 1

Bước 3. Thực hiện KH HT CT

Nhân viên đầu mối:

- + P.hợp với TEHS, GĐ CB GV NV, ... H.trợ, C.thiệp;
- + Giám sát, theo dõi HT CT//đề xuất điều chỉnh kịp thời (nếu cần)

Hỗ trợ, can thiệp đối với Nhóm 1

Bước 4. Rà soát, đánh giá thực hiện KH; lưu hồ sơ, báo cáo

- NV ĐM rà soát tiến độ; đề xuất điều chỉnh; BC HT.
- Kết thúc KH: NV ĐM đánh giá lại các nguy cơ & N.cầu TEHS//nhận xét, KL về tình trạng hiện tại: Nếu M.tiêu hoàn thành, đề xuất HT đóng ca, BC
(Mẫu 04 TT 33)
- Nếu còn vấn đề về HT xã hội: Tiếp tục KH/XD KH mới.

Hỗ trợ, can thiệp đối với Nhóm 1

Bước 1. Đánh giá cụ thể trường hợp

Bước 2. XĐ KH H.trợ, C.thiệp trong trường

Bước 3. Thực hiện KH H.trợ, C.thiệp

Bước 4. Rà soát, đánh giá thực hiện KH; lưu hồ sơ, báo cáo

Lưu ý trong Bước 1

- NVĐM K tự mình đánh giá nguy cơ, N.cầu/tự mình Đ.tra,
nhận/thu thập bằng chứng trc khi BC
- NT BC, **bàn giao ngay lập tức** tất cả T.hợp nghi ngờ XH
- CQ thẩm quyền xác nhận, đánh giá, QL T.hợp đó
- Khi BC **K bắt buộc phải có sự đồng ý của TEHS CM**
- Nghi ngờ CM/người có thẩm quyền là thủ phạm: NVĐM **hỏi 111**
- Th.báo = V.bản cho HT về tiến trình BC vụ việc cho CQ
- An ủi/HT ban đầu; Đảm bảo AT; Nếu **bị thương đưa YT//báo GĐ;**
nguy hiểm: báo CA

Phối hợp hỗ trợ, can thiệp liên ngành đối với Nhóm 2

Bước 1. Hỗ trợ khẩn cấp, BC

Ngay khi nhận TT: NV ĐM BC HT để NT BC cho 1 trong:

- UBND cấp xã nơi TE HS cư trú/nơi xảy ra vụ việc
- Cơ quan CA các cấp
- Tổng đài QG BVTE (số 111)
- Cơ quan LĐTBXH các cấp

Phối hợp hỗ trợ, can thiệp liên ngành đối với Nhóm 2

Bước 2. Tham gia vào quá trình tố tụng (yêu cầu của CQ có thẩm quyền)

HT cử đại diện NT (thường là NV ĐM):

- + Hỗ trợ đánh giá : CC tất cả TT có sẵn về lý lịch, HCGĐ, tình hình HT
- + Tham gia họp liên ngành XD KH H.trợ, C.thiệp
- + Tham gia vào thủ tục tố tụng hình sự (nếu Y/c)

Phối hợp hỗ trợ, can thiệp liên ngành đối với Nhóm 2

Bước 3. Phối hợp thực hiện KH HTCT

UBND cấp xã chịu T.nhiệm điều phối thực hiện KH

HT cử ĐD (thường là NV ĐM) QL, giám sát, T.hiện trách nhiệm NT

Bước 4. Tham gia rà soát, đánh giá KH HT CT LN

Kết thúc KH: NV ĐM hỗ trợ Người làm CTBVTE xã, đóng ca

Phối hợp hỗ trợ, can thiệp liên ngành đối với Nhóm 2

Bước 1. Hỗ trợ khẩn cấp, BC

Bước 2. Tham gia vào quá trình tổ tụng

Bước 3. Phối hợp thực hiện KH HT CT

Bước 4. Tham gia rà soát, đánh giá KH HT CT LN

III. TRÁCH NHIỆM THÀNH VIÊN NHÀ TRƯỜNG

1. Trách nhiệm Hiệu trưởng
2. Trách nhiệm Nhân viên đầu mối
3. Trách nhiệm giáo viên, nhân viên khác

Hiệu trưởng:

- 1) T.lập tổ C.tác
- 2) Chỉ đạo XD, phê duyệt KH, thực hiện, đánh giá
- 3) P/h CM, ĐP PN HT CT HS liên quan XHTE trong/ngoài TH
- 4) T.chức P.hiện, T.báo kịp thời TH nghi ngờ bị XH trong/ngoài TH
- 5) C.đạo T.chức sơ cứu TL-XH, trấn an TEHS đã tiết lộ bị XH
- 6) Cử người HT xã: CC TT KQ HT, H.vi, trạng thái cảm xúc HS ở trường
- 7) Cử Đ.diện họp L.ngành

Hiệu trưởng (tiếp)

- 8) C.đạo hỗ trợ GD khi tiếp tục H.trợ
- 9) Cử người P/h UBND cấp xã

- 10) XD MTGD; chú trọng TEHS có nguy cơ cao/đang bị bắt nạt/XH
- 11) Tổ chức/cử CB GV NV Đ.tạo, tập huấn nâng năng lực CM
- 12) Phát huy S.mạnh tổng thể CB GV NV sự tham gia CM
- 13) Giáo dục Đ.đức, lối sống, KNS, văn hóa ứng xử cho HS
- 14) Bảo đảm dân chủ, Đ.đức N.giáo, TVTL/XH, XD THAT...

2. Trách nhiệm của Nhân viên đầu mối

- Giúp HT, trực tiếp T.hiện các H.động PCXH
- Tham mưu HT, P.hợp , H.trợ CB GV NV
- Chủ động, tích cực phát hiện, tiếp nhận TT, thực hiện H.động NT
- Đ.mối tiếp nhận TB về nguy cơ/đã bị XH; H.trợ khẩn cấp;

Kết nối, chuyển gửi Người làm CTBVTE xã (T.nhất trong Nhóm CT, HT)

- Trực tiếp kết nối CB/NV đầu mối CQ # theo chỉ đạo HT
- Ghi chép, lưu giữ H.sơ (**bảo mật**)

Tiêu chuẩn của Nhân viên đầu mối

- N.viên CTXH C.nghiệp/bán CN
- Hoặc N.viên/GV kiêm nhiệm C.tác T.vấn tâm lý
- Hoặc TPTĐ/BTĐ/GV có K.nghiệm

Đã đc ĐT bổ sung CM, K.năng BVTE

3. Trách nhiệm của GV NV #

GV làm TPTĐ/GV K.nhiệm BTĐ TN

- + Động viên TEHS tiếp tục HT, hoạt động tại trường

- + Theo dõi quá trình hòa nhập, trao đổi với NVĐM GVCN
- + T.gia trao đổi Nhóm CTBVTE để cùng phối hợp H.trợ
- + Tăng cường truyền thông N.cao N.thức, thay đổi HV
- + Trao đổi, cập nhật KT KN nhận biết HS bị XH cho GV NV HS

C.tác viên NT

3. Trách nhiệm của GV NV

GVCN:

Kết nối với NVĐM, TPTĐ/BTĐ để PN (chính), P/h HT CT (nếu cần)

- + T.nhận TT HS trở lại trường HT (bảo mật, tôn trọng)
- + Phân công HS có năng lực, tự nguyện, có khả năng kết nối để H.trợ
- + Trực tiếp Đ.viên, KK, P/h GV B.môn
- + Theo dõi sự hoà nhập

3. Trách nhiệm của GV NV #

Cán bộ QL GV NV #

- + Tiếp nhận TT (bảo mật, tôn trọng).
- + H.động H.trợ phù hợp

IV. PHỤ LỤC

PL1: Khái niệm, nguyên tắc

1.1. Khái niệm XHTE

1.2. Nguyên tắc

- Bảo mật: Về *Quyền riêng tư* của TE; TT về trường hợp XHTE

- Sự tham gia của TE:

+ Được: Tiếp cận TT, Bày tỏ ý kiến, L.nghe, Tôn trọng

+ Được kết giao, T.lập/tham gia nhóm/hiệp hội

+ Được bàn bạc, Q.định các V/đề liên quan đến B. thân TE

PL2: Các nhóm TE hoàn cảnh ĐB

PL3. Dấu hiệu nhận HS có nguy cơ bị XH

PL.3.1. Các nhóm TE HS có nguy cơ cao bị xâm hại

- + Mồ côi cả CM + Bị bỏ rơi + K nơi nương tựa + Khuyết tật
- + Đã từng bị xâm hại TC, TT ở trong hoặc ngoài NT
- + Mắc bệnh H.nghèo/phải điều trị dài ngày thuộc hộ nghèo/C.nghèo/
GD gấp KK về KT

Trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt (PL2)

- 1) Mồ côi cả CM
- 2) Bị bỏ rơi: K/K được CS/nuôi dưỡng Đ.đủ
- 3) K nương tựa: Mồ côi C/M+người còn lại mất tích/K.K.năng CS, nuôi
- 4) Khuyết tật: Thính/Thị giác; Ng.ngữ; V.động; Đa tật (>=2 dạng K/tật)
- 5) Nhiễm HIV/AIDS
- 6) Vi phạm PL
- 7) Nghịen MT
- 8) Bỏ học kiểm sống < THCS
- 9) Tổn hại N.trọng TC&TT do bị BL
- 10) Bị B.lột
- 11) Bị XHTD
- 12) Bị mua bán
- 13) Mắc bệnh H.nghèo/phải điều trị dài ngày thuộc hộ nghèo/cận nghèo
- 14) Di cư, lánh nạn, tị nạn chưa XĐ đc CM/K người CS

PL2: Các nhóm TE hoàn cảnh ĐB

PL3. Dấu hiệu nhận HS có nguy cơ bị XH

PL.3.1. Các nhóm TE HS có nguy cơ cao bị xâm hại

PL3.2. Dấu hiệu HS đã bị XHTD:

Về thể chất; Về hành vi; Về cảm xúc

Giải pháp PC BLHĐ

- NT: - Phát triển VHHĐ (GD KN ứng xử, KNS, XD QTUX, nội quy)
 - Đè cao T.nhiệm nêu gương của CB GV NV
 - Bố trí người & đầy mạnh công tác TVTL
 - Ban hành Bộ QTUX về BVTE trên KGM
- GĐ: CM gương mẫu, phối hợp GD ĐĐLS, kỹ năng PCBLHĐ
- XH: - Ngăn chặn, lọc TT có tính chất BL trên KGM
 - XD cơ chế P/h GĐ NT XH trong GD ĐĐLS KNS cho TE tại GĐ CĐ
- HS: Chủ động HT RL L.tưởng CM, đạo đức, lối sống KNS, có ý chí vươn lên

PHẦN QUAN TRỌNG NHẤT

CÁC NHÓM GIẢI PHÁP CƠ BẢN

1. Giải pháp **phòng ngừa** xâm hại TE HS
2. Giải pháp **hỗ trợ, can thiệp** TEHS bị xâm hại

Giải pháp Phòng ngừa xâm hại TEHS

- *Bước 1. Thành lập Tổ công tác phòng, chống xâm hại TEHS*
- *Bước 2. Xây dựng Kế hoạch phòng ngừa xâm hại TEHS*
- *Bước 3. Thực hiện kế hoạch*
- *Bước 4. Kiểm tra, đánh giá, tổng kết cuối năm, báo cáo*

Phương án Hỗ trợ, Can thiệp

- + Nhóm 1: HT, CT trong phạm vi NT/P/h HT CT (nếu cần thiết);
báo CMHS
- + Nhóm 2 & T.hợp phức tạp của Nhóm 1 (> khả năng đáp ứng NT):
Th.báo, **chuyển gửi** cho CA, UBND cấp xã, T.đài 111...

Hỗ trợ, can thiệp đối với Nhóm 1

Bước 1. Đánh giá cụ thể trường hợp

Bước 2. XĐ KH H.trợ, C.thiệp trong trường

Bước 3. Thực hiện KH H.trợ, C.thiệp

Bước 4. Rà soát, đánh giá thực hiện KH; lưu hồ sơ, báo cáo

Phối hợp hỗ trợ, can thiệp liên ngành đối với Nhóm 2

Bước 1. Hỗ trợ khẩn cấp, BC

Bước 2. Tham gia vào quá trình tổ tụng

Bước 3. Phối hợp thực hiện KH HT CT

Bước 4. Tham gia rà soát, đánh giá KH HT CT LN

Hết giới thiệu Tài liệu 1

- Sau đây là đề cương giới thiệu Tài liệu 2

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG TÀI LIỆU

PHÒNG NGỪA, TIẾP NHẬN, XỬ LÝ, BÁO CÁO, QUẢN LÝ VỤ VIỆC HS BỊ BLHĐ

*Báo cáo viên: TS. PHÙNG KHẮC BÌNH
Nguyên Vụ trưởng Vụ Công tác HSSV, Bộ GDĐT*

THỰC TRẠNG

- Các quy định của P.luật
- Công tác tuyên truyền, GD
- Công tác số hóa dữ liệu về BLHĐ
- Công tác xây dựng TL
- Công tác phối hợp
- Công tác K.tra, giám sát

HẠN CHẾ, VƯỚNG MẮC

- Xã hội & phát triển công nghệ
- Nội tại của HS
- Hệ thống quản lý
- Quy trình và chế tài xử lý
- Công tác phối hợp
- Kiểm tra giám sát

MỤC ĐÍCH XÂY DỰNG TÀI LIỆU

- Hướng dẫn tiếp nhận, xử lý, báo cáo, quản lý vụ việc BLHĐ
- Phát hiện sớm các vụ việc, xử lý, hỗ trợ hiệu quả, báo cáo kịp thời

Giúp người sử dụng hiểu rõ

- 1) Nhận diện đc hành vi BL, HS bị BL, HS có nguy cơ bị BLHĐ
- 2) X.định đúng Đ.tượng chính gây ra vụ việc BL; HS là nạn nhân của BL
- 3) Biết rõ quy trình tiếp nhận xử lý TT; xử lý vụ việc; áp dụng BP can thiệp, hỗ trợ HS là nạn nhân, HS có hành vi BL/nguy cơ BL
- 4) Biết các B.pháp P.ngừa, C.thiệp, H.trợ BVTE (3 cấp độ)
- 5) Biết các B.pháp PC BLHĐ

ĐỐI TƯỢNG SỬ DỤNG TL

- Đối tượng chính: CSGD & cơ quan QL GD
- Tài liệu tham khảo cho người quan tâm đến công tác BVTE PCBLTE

PHẦN I: MỘT SỐ VẤN ĐỀ LIÊN QUAN ĐẾN BVTE

1. Khái niệm
2. Quy định của P.luật về BVTE
 - Quy định của Luật trẻ em 2016 - Quy định về PC BLHĐ trong CSGD
3. Nhận diện các hình thức BL & nguy cơ bị BL
 - 3.1. Hình thức BLTE
 - 3.2. Trường hợp HS có nguy cơ bị BL
 - 3.3. HS có nguy cơ gây BLHĐ
 - 3.4. Hành vi BL trong CSGD
 - 3.5. HS có nguy cơ bị BL, xâm hại trên MTM
 - 3.6. HS có hành vi/nguy cơ gây ra hành vi BL, xâm hại trên MTM

PHẦN II: PHÒNG NGỪA, TIẾP NHẬN, XỬ LÝ, B.CÁO, QLÝ VỤ VIỆC HS BỊ BLHĐ

1. Phòng ngừa BLHĐ
2. Tiếp nhận TT, xử lý TT, hỗ trợ, can thiệp đối với HS bị/có nguy cơ bị BLHĐ
 - 2.1. Quy trình tiếp nhận, xử lý TT, hỗ trợ, can thiệp vụ việc HS bị/có nguy cơ bị BLHĐ
 - 2.2. Tiếp nhận TT
 - 2.3. Xử lý TT
 - 2.4. Đánh giá mức độ tổn hại/ tổn thương & nguy cơ
 - 2.5. Kế hoạch can thiệp, hỗ trợ
 - 2.6. Áp dụng các B.pháp hỗ trợ
 - 2.7. Áp dụng các B.pháp can thiệp
 - 2.8. Chuyển gửi đến C.sở cung cấp D.vụ BVTE

PHẦN II: PHÒNG NGỪA, TIẾP NHẬN, XỬ LÝ, B.CÁO, QLÝ VỤ VIỆC HS BỊ BLHĐ (2)

3. B.cáo vụ việc HS bị/có nguy cơ bị BLHĐ

4. Quản lý TT vụ việc HS bị/có nguy cơ bị BLHĐ

4.1. Nguyên tắc quản lý TT

4.2. Trách nhiệm quản lý TT

4.3. Hệ thống quản lý TT

PHẦN II: PHÒNG NGỪA, TIẾP NHẬN, XỬ LÝ, B.CÁO, Q.LÝ VỤ VIỆC HS BỊ BLHĐ (3)

5. Trách nhiệm áp dụng B.pháp PN CT HT HS bị/có nguy cơ bị BLHĐ

5.1. Người đứng đầu CSGD

5.2. GVCN

5.3. Giáo viên

5.4. Người đc phân công phụ trách PC BLHĐ

5.5. Cán bộ, nhân viên khác

5.6. Tổ chức đoàn thể trong trường

5.7. Ban Đại diện CMHS

5.8. Vai trò TN của HS

PHẦN III: PHÁT HIỆN, T.BÁO, XỬ LÝ, B.CÁO VỤ HS BỊ BL, X.HẠI NGOÀI TRƯỜNG

Quy trình thực hiện

1. Phát hiện HS có biểu hiện bị BL, XH
2. Thông báo chính quyền Đ.phương
3. Xử lý
4. Báo cáo

Vụ 1

Ngày 4/4/23, THCS Lý Tự Trọng, Huế

- N.Đ.T. ăn thạch dừa trong lớp,
nước thạch dừa chảy vào tay...

T. chùi tay vào tường lớp

- Bạn cùng lớp 6 là B. nhìn thấy góp
ý ... hai bên cãi nhau
- T. hành hung, xô ngã B. đầu đập
bàn học... bất tỉnh... tử vong



Vụ 2

HS N. THPT Chuyên ĐH Vinh. GĐ: bị bạn học cô lập, đả kích TG dài

- N. chơi thân nhóm bạn ở lớp, trc ngày 20/11/22, nhóm ngừng chơi
- N. bị TL, TX kêu chán nản với người thân, sơ đi học, sơ đến trường, liên tục xin nghỉ học vì lý do SK...
- Cuối học kỳ I, N. nhắn tin cho GVCN hỏi về mẫu đơn xin chuyển lớp, GV nói K có, K tìm hiểu lý do
- 3 tháng sau, N. tự tử ! (16/4/23)

TRƯỜNG ĐẠI HỌC VINH

TRƯỜNG THPT CHUYÊN



CHÀO MỪNG ĐẦU CĂN BỘ VỀ LÀM VIỆC VÀ KHAI GIẢNG NĂM HỌC
NĂM HỌC 2022 - 2023 TẠI HỘI ĐỒNG THỦ TRƯỜNG ĐẠI HỌC VINH



Vụ 3

- 3/6/23, tại THCS Hưng
Thủy, Lê Thủy QB trong tiệc
chia tay cuối cấp, HS T.V.V.
va chạm với 1 số bạn cùng
trường...

- V. bị nhiều bạn đánh...nhập
viện, chấn thương, hoảng
loạn

- Bỏ lỡ kỳ thi vào lớp 10 vào
ngày 7/6



Vụ 4

- 9/11/23, Tiểu học Bế Văn Đàn, xã Ea Tân, Krông Năng, ĐL
- U., HS lớp 4, bị 10 bạn cùng lớp đánh hội đồng...
- Cơ thể bị bầm tím, phần tai gần đầu bị cào cấu chảy máu, tay bị nhiều vết đâm do vật sắc nhọn.
- Sau thời gian điều trị, em U. vẫn bị hoảng loạn, sợ hãi, sợ đi học



CẢM ƠN VÀ TRÂN TRỌNG KÍNH CHÀO

TS. PHÙNG KHẮC BÌNH

Nguyên VT Vụ CTHSSV, Bộ GDĐT

ĐT **0913 319 904**

E-mail **pkbinhbk@gmail.com**